

Số: 1497 /BC-NNPTNT

Huế, ngày 14 tháng 11 năm 2008

Báo cáo
Tình hình thực hiện Kiên cố hoá kênh mương năm 2008
và tổng thể tình hình triển khai thực hiện kế hoạch giai đoạn 2006-2010

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Công văn số 5115/UBND-GT ngày 14/10/2008 của UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình thực hiện kiên cố hoá kênh mương năm 2008 và tổng thể tình hình triển khai thực hiện kế hoạch kiên cố hoá kênh mương giai đoạn 2006-2010

Căn cứ kế hoạch kiên cố hoá kênh mương 2008 đã thông báo, báo cáo của các huyện, Công ty TNHH NN MTV quản lý khai thác công trình thủy lợi; sau khi rà soát, kiểm tra tình hình thực hiện, Sở Nông nghiệp và PTNT xin báo cáo như sau:

I. Khái quát : Tính đến năm 2006 toàn tỉnh có 1.014 km kênh mương (không kể các loại kênh nhỏ nội đồng), trong đó số Km kênh mương cần được kiên cố hóa theo đúng tiêu chí là 798 Km. Chương trình kiên cố hóa kênh mương được thực hiện từ năm 2000, tính đến thời điểm năm 2006 khối lượng kênh mương đã được kiên cố hóa là 524 Km.

Để tiếp tục thực hiện chương trình, UBND tỉnh đã ra Quyết định số 576/2007/QĐ-UBND ngày 15/02/2007 về việc phê duyệt Kế hoạch kiên cố hoá kênh mương tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2006-2010 và Quyết định số 3022/2007/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 về việc Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch kiên cố hoá kênh mương tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2006-2010, trong đó:

- Khối lượng đầu tư bằng nguồn vốn kiên cố hóa kênh mương, giai đoạn 2006-2010: 250 Km (riêng 24 Km kênh mương ở 2 huyện Nam Đông và A Lưới được lồng ghép đầu tư bằng các dự án khác)

- Phạm vi và đối tượng đầu tư: Kiên cố hóa kênh đất (theo đúng tiêu chí) của 07 huyện, thành phố Huế và Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Quản lý khai thác công trình thủy lợi .

- Tổng kinh phí đầu tư: 100 tỷ đồng

Nguồn vốn ngân sách cấp 100%, bao gồm:

+ Ngân sách tỉnh 70%, tương đương 70 tỷ đồng.

+ Ngân sách huyện 30%, tương đương 30 tỷ đồng.

II. Kế hoạch thực hiện năm 2008: Theo đề nghị của các huyện, thành phố Huế và Công ty QLKTCT thủy lợi, số Km cần đầu tư kiên cố hóa trong năm 2008 là 100 Km, nhưng do khó khăn về nguồn vốn nên tỉnh mới đầu tư 21,43 tỷ đồng (ngân sách tỉnh 15,00 tỷ đồng, địa phương 6,43 tỷ đồng) để thực hiện KCH 55 Km, gồm:

Đợt 1 : Ngân sách tỉnh 10 tỷ, ngân sách huyện 4,286 tỷ đồng để kiên cố 38 Km, ưu tiên thực hiện các xã bãi ngang. (thông báo số 24/TB-SKHĐT ngày 04/01/2008 của Sở Kế hoạch và ĐT)

Đợt 2: Ngân sách tỉnh 05 tỷ, ngân sách huyện và Công ty 2,143 tỷ đồng để thực hiện 17 Km (Công văn số 943/LN/TC-NNPTNT ngày 10/4/2008 của Sở Tài chính và Sở Nông nghiệp & PTNT).

Các huyện, thành phố Huế và Công ty khai thác công trình thủy lợi đã triển khai thực hiện đúng theo kế hoạch được thông báo, tuy nhiên do tình hình trượt giá nên khối lượng hoàn thành giảm so với kế hoạch, chiều dài kênh thực hiện 50 Km, (giảm 05 Km), tại các xã Bãi Ngang hoàn thành được 36 Km, các xã khác 14 Km. Số lượng kênh đất tại các xã Bãi Ngang đã cơ bản được kiên cố, còn lại 07 Km chưa được kiên cố, đa số là kênh loại nhỏ, trong đó huyện Quảng Điền 02 Km, huyện Phong Điền 05 Km.

Trong quá trình thực hiện, các huyện Phong Điền, Quảng Điền, Phú Vang đã chủ động giao cho lao động tại địa phương trực tiếp tham gia thi công, không giao nhà thầu, do đó đã giảm được các tỷ lệ chi phí trong XDCB như: thu nhập chịu thuế tính trước, chi phí chung, lán trại ..có giá trị từ 8 - 11%, đồng thời chất lượng bảo đảm kỹ thuật.

II. Tổng thể tình hình triển khai kế hoạch KCHKM giai đoạn 2006-2010: Trong năm 2007 vốn ngân sách tỉnh không bố trí để kiên cố hóa, riêng huyện Phú Vang đã bố trí ngân sách huyện 03 tỷ đồng để kiên cố 08 Km, các huyện khác không có kế hoạch thực hiện.

Năm 2008 thực hiện được 50 Km, khối lượng kênh mương của các huyện, TP và Công ty QLKTCT thủy lợi còn lại chưa được đầu tư gần 200 Km, được thống kê như sau:

ST T	Tên đơn vị	Số Km kênh hiện có (Km)	Số Km kênh đã được kiên cố đến năm 2006 (Km)	Tiếp tục GD 2006-2010 theo QĐ được duyệt	Đã thực hiện năm 2008	Số Km kênh tiếp tục KCH đến 2010
1	Quảng Điền	125,00	57,00	32,00	7,00	25,00
2	Phong Điền	184,00	99,00	54,00	16,70	37,30
3	Hương Trà	147,00	67,00	64,00	5,70	58,30
4	TP Huế	44,00	39,00	4,00	1,50	2,50
5	Phú Vang	119,00	83,00	17,00	6,80	10,20
6	Hương Thủy	88,00	42,00	23,00	2,70	20,30
7	Phú Lộc	85,00	44,00	21,00	5,70	15,30
8	CTQLKTCTTL	80,00	45,00	35,00	4,10	30,90
	Cộng	1.014	524,00	250,00	50,12	199,88

Qua kiểm tra, rà soát tại các huyện, thành phố Huế và Công ty QLKTCT thủy lợi, số lượng kênh mương của các công trình thủy lợi cần được tiếp tục đầu tư kiên cố hoá đến năm 2010 được đánh giá như sau:

- Huyện Quảng Điền: Số lượng kênh còn lại chưa được kiên cố là 25 Km, trong đó có khoảng 50 % kênh cấp 1 có diện tích tưới từ 30-40 ha, số còn lại là kênh cấp 2 loại nhỏ có diện tích tưới từ 20-25 ha; hầu hết các tuyến kênh đều ở vùng thấp, hàng năm thường bị sạt lở do lũ lụt, cần tiếp tục đầu tư kiên cố hoá.

- Huyện Phong Điền: Số lượng kênh còn lại chưa được kiên cố là 37 Km, trong đó có khoảng 30 % là kênh cấp 1, cấp 2 của các trạm bơm có diện tích tưới từ 30-50 ha, 70% là kênh nhỏ cấp 1 có diện tích tưới từ 10-20 ha của các công trình hồ, đập ở vùng gò đồi, vùng cát; các kênh này tuy diện tích tưới nhỏ (< 20 ha) nhưng đây là kênh của những công trình ở những vùng rất khó khăn về nguồn nước, đồng thời tuyến kênh đi qua vùng có địa hình, địa chất phức tạp, cần phải được kiên cố hoá.

- Huyện Hương Trà: Số lượng kênh còn lại chưa được kiên cố là 58 Km; tuy số lượng còn tương đối lớn nhưng đa số là kênh cấp 1, cấp 2 có diện tích tưới nhỏ từ 20 - 25 ha (hoặc < 20 ha). Do đó đề nghị huyện Hương Trà nghiên cứu đề xuất theo thứ tự ưu tiên, phù hợp tiêu chí kiên cố hoá.

- Thành phố Huế: Số lượng còn lại 2,5 Km kênh loại nhỏ.

- Huyện Phú Vang: Số lượng kênh còn lại chưa được kiên cố là 10 Km, cần được tiếp tục kiên cố hoá.

- Huyện Hương Thủy: Số lượng kênh còn lại chưa được kiên cố là 20 Km, đa số là kênh của các trạm bơm tưới tiêu kết hợp, kênh tưới có diện tích phục vụ từ 30-60 ha; tuy có diện tích tưới lớn nhưng do địa hình mặt ruộng không cao so với kênh nên ít thất thoát nước; tuy nhiên nếu được kiên cố thì sẽ hạn chế công tu sửa sau mùa lũ lụt, do vậy cần được kiên cố trong các năm tiếp theo.

- Huyện Phú Lộc: Số lượng kênh còn lại chưa được kiên cố là 15 Km, trong đó 03 Km kênh N14, N16 tiếp nước hồ Truồi và các tuyến kênh còn lại của các hồ, đập cần được kiên cố hoá.

- Công ty QLKTCT thủy lợi: Số lượng kênh còn lại của các công trình do Công ty quản lý trên địa bàn tỉnh chưa được kiên cố là 31 Km, trong đó có 11,5 Km kênh chính hồ Truồi có quy mô và khối lượng lớn, do vậy cần ưu tiên đầu tư kiên cố 19,5 Km kênh của các công trình còn lại trong danh mục, kênh chính hồ Truồi sẽ xem xét sau.

Dự kiến kế hoạch 2009 và 2010: Số lượng kênh mương còn lại chưa được kiên cố là 200 Km, để hoàn thành kế hoạch kiên cố kênh mương, trong thời gian còn lại, mỗi năm phải đầu tư 100 Km. Do tình hình trượt giá, kinh phí đầu tư cho 1 Km bình quân khoảng 450 triệu đồng; như vậy mỗi năm đầu tư 45 tỷ đồng, trong đó ngân sách tỉnh 31,5 tỷ đồng, huyện 13,5 tỷ đồng.

III. Phần kiến nghị: Để chương trình kiên cố hoá kênh mương hoàn thành dứt điểm trong năm 2010, Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị UBND tỉnh, các

ngành, các huyện và Công ty QLKTCT thủy lợi quan tâm thực hiện, giải quyết một số vấn đề như sau:

1. UBND tỉnh xem xét bố trí đủ kinh phí cấp cho các địa phương, đơn vị để thực hiện.

2. Đề nghị UBND các huyện rà soát cụ thể để đề xuất đầu tư kiên cố hoá các tuyến kênh theo đúng tiêu chí và xếp theo thứ tự ưu tiên; chủ động phân ngân sách địa phương (30%) để cấp đủ vốn cho công trình; chỉ đạo các phòng chức năng giúp cho các xã, hợp tác xã lập thủ tục thiết kế - dự toán và thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định tại Quyết định số 576/2007/QĐ-UBND ngày 15/02/2007 về Kế hoạch kiên cố hóa kênh mương tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 3022/2007/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch kiên cố hóa kênh mương giai đoạn 2006-2010.

3. Khuyến khích các địa phương giao cho dân tự đảm nhận thi công để giảm một phần chi phí trong XD CB, tạo việc làm cho dân địa phương, đồng thời đảm bảo việc kiểm tra, giám sát cộng đồng trong quá trình thực hiện.

Chỉ đạo các cơ quan Tài chính của huyện tạo điều kiện ứng vốn cho các hợp tác xã để có điều kiện triển khai.

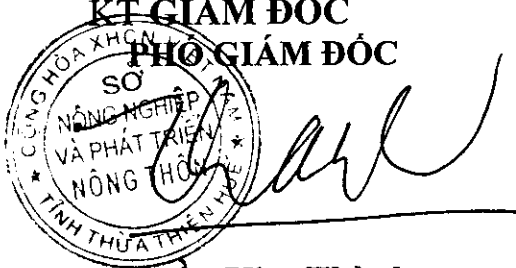
Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Kế hoạch & ĐT;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, TP Huế;
- Công ty QLKTCTTL;
- GD và PGD phụ trách;
- Chi cục Thủy lợi & PCLB;
- Lưu VT, PKH sở

[Handwritten signature]

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ



Trần Kim Thành